TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 28 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tôn Thị C, sinh năm 2003

Địa chỉ: Khu H, xã M, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thắm - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 01 tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Phạm Quang N, sinh năm 2001

Địa chỉ: Khu H, xã M, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 điều 12; Điều 14; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tôn Thị C và anh Phạm Quang N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Tôn Thị C và anh Phạm Quang N xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản; công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Tôn Thị C là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí ly hôn sơ thẩm. H lại cho chị Tôn Thị C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005566 ngày 19/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Anh Phạm Quang N phải chịu 75.000 đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND khu vực 6 – Phú Thọ;
- Phòng THA dân sự khu vực 6 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Minh Hòa, tỉnh Phú Thọ
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP./.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị